

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 115 /2021/DS-PT

Ngày 23 - 3 - 2021

V/v tranh chấp “Bồi thường thiệt  
hại do danh dự, nhân phẩm,  
uy tín bị xâm phạm”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Huỳnh Việt Trung.

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Thanh Phong.

Ông Lê Thanh Vân.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Trúc Hương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:***  
Bà Nguyễn Thị Cẩm Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 566/2020/TLPT-DS ngày 25/12/2020 về việc tranh chấp “Bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 55/2020/DS-ST ngày 24/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện AA, tỉnh Tiền Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 674/2021/QĐ-PT ngày 29/12/2020, giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Ông Đoàn Ngọc A (B), sinh năm 1978 (có mặt);

Địa chỉ: Ấp 2, xã AB, huyện AA, tỉnh Tiền Giang.

- ***Bị đơn:*** Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1988 (xin vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp 2, xã AB, huyện AA, tỉnh Tiền Giang.

***Người bảo vệ quyền, A ích hợp pháp của bị đơn bà Nguyễn Thị C:*** Ông Cao Hoàng D, sinh năm 1960.

Địa chỉ: Số 801, AC, xã AD, AE, tỉnh Tiền Giang.

- ***Người kháng cáo:*** Bà Nguyễn Thị C.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

\* Theo bản án sơ thẩm,

Ngày 24/02/2020, bà Nguyễn Thị C đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện AA tố giác ông Đoàn Ngọc A có hành vi giao cấu với con gái ruột của bà là cháu Nguyễn Khánh Hà, sinh ngày 31/10/2010. Nội dung tố giác cụ thể như sau: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 23/02/2020, con gái ruột của bà C là cháu Nguyễn Khánh Hà kể cho bà C nghe bị ông Đoàn Ngọc A sát nhà của bà C có hành vi giao cấu với cháu Hà khoảng 04 - 05 lần tại giường trong nhà ông A. Lần gần nhất là vào mùa hè năm 2019 (lần cuối cùng). Gần đây, ông A tiếp tục kêu Hà vào nhà chơi, Hà sợ bị ông A xâm hại tiếp nên đã kể cho bà C nghe sự việc trên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện AA tiến hành kiểm tra, xác minh nguồn tin tội phạm. Ngày 03/4/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện AA ra Quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 19, do không có sự việc phạm tội xảy ra.

\* Nguyên đơn ông Đoàn Ngọc A yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc bà Nguyễn Thị C phải công khai xin lỗi ông tại cuộc họp dân tại Ủy ban nhân dân xã AB; buộc bà C phải bồi thường cho ông tiền mất thu nhập là 12.000.000 đồng, do từ ngày Cơ quan điều tra triệu tập ông là ngày 24/02/2020 đến ngày có quyết định không khởi tố vụ án là ngày 03/4/2020 (40 ngày), ông không dám đi làm, ông nhọc nhãi, không có tinh thần làm việc, không suy nghĩ làm ăn gì được nên trong việc mua bán ông phải mượn người chạy xe để chở hàng mỗi ngày là 500.000 đồng. Ngoài ra, ông yêu cầu bà C phải bồi thường cho ông tiền tổn thất tinh thần là 10.390.000 đồng. Tổng cộng ông yêu cầu bà C bồi thường cho ông số tiền 22.390.000 đồng.

\* Bị đơn bà Nguyễn Thị C không đồng ý bồi thường theo yêu cầu của ông A mà chỉ đồng ý hỗ trợ cho ông A tiền công lao động trong những ngày ông A bị triệu tập đến Công an huyện, căn cứ vào các biên bản làm việc của Công an với ông A.

\* Bản án dân sự sơ thẩm số 55/2020/DS-ST ngày 24/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện AA, tỉnh Tiền Giang, đã căn cứ vào khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự và áp dụng khoản 1 Điều 584, điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 592, Điều 357 Bộ luật Dân sự, Điều 26 Luật Thi hành án dân sự; Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đoàn Ngọc A.

1. Buộc bà Nguyễn Thị C phải công khai xin lỗi ông Đoàn Ngọc A tại cuộc họp dân tại Ủy ban nhân dân xã AB, huyện AA, tỉnh Tiền Giang. Thực hiện ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Buộc bà Nguyễn Thị C phải bồi thường cho ông Đoàn Ngọc A số tiền 22.390.000 đồng. Thực hiện ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị C chịu 1.119.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về quyền kháng cáo của đương sự.

\* Ngày 28/9/2020, bà Nguyễn Thị C có đơn kháng cáo yêu cầu hủy bản án sơ thẩm, đình chỉ giải quyết vụ án, do sự việc bản án giải quyết không có thật, quan hệ tranh chấp không được pháp luật quy định, bản án vi phạm nghiêm trọng tố tụng.

Ngày 15/3/2021, bà Nguyễn Thị C có đơn kháng cáo sửa đổi, bổ sung với nội dung yêu cầu chấp nhận kháng cáo của bà C, sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 55/2020/DS-ST ngày 24/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện AA, tỉnh Tiền Giang, không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, bà C đồng ý hỗ trợ cho ông Đoàn Ngọc A 1.000.000 đồng tiền xe đi đến Công an huyện theo giấy triệu tập.

\* Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bà Nguyễn Thị C có đơn xin vắng mặt và có đơn kháng cáo sửa đổi, bổ sung; yêu cầu sửa án sơ thẩm, không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông A, ghi nhận bà C đồng ý hỗ trợ tiền xe đi đến Công an huyện với số tiền là 1.000.000 đồng.

- Ông Đoàn Ngọc A không đồng ý theo yêu cầu kháng cáo của bà C.

- Ông Cao Hoàng D – người bảo vệ quyền A cho bà C có lập luận cho rằng: Yêu cầu kháng cáo của bà C là có căn cứ, đề nghị chấp nhận và ghi nhận việc bà C đồng ý hỗ trợ cho ông A 1.000.000 đồng tiền xe đi lại trong những ngày ông A đến Công an huyện làm việc.

\* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang phát biểu:

+ Về tố tụng: Kể từ ngày thụ lý vụ án đến nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng tuân thủ đúng quy định Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện bà Nguyễn Thị C tố giác ông Đoàn Ngọc A có hành vi xâm hại con của bà C là cháu Nguyễn Khánh Hà tại Công an huyện AA. Ông A cho rằng việc bà C tố giác làm ông xấu hổ, lo sợ, là xâm phạm danh dự, nhân phẩm và uy tín của ông. Tuy nhiên, ông A không cung cấp được chứng cứ gì chứng minh hành vi tố giác tội phạm của bà C là trái pháp luật, gây thiệt hại cho ông A. Đề nghị chấp nhận kháng cáo của bà C, sửa án sơ thẩm, ghi nhận việc bà C tự nguyện hỗ trợ 1.000.000 đồng cho ông A tiền xe đi lại.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, lời trình bày của các đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên và những quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét xác định mối quan hệ tranh chấp, thẩm quyền và áp dụng pháp luật trong việc giải quyết vụ án đúng quy định pháp luật dân sự và tố tụng dân sự trong giai đoạn xét xử sơ thẩm.

Bà Nguyễn Thị C có đơn xin vắng mặt. Căn cứ vào Điều 296 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bà C.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của bà Nguyễn Thị C; Hội đồng xét xử nhận thấy:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ (Bút lục 28 đến 63) thể hiện: Bà C thực hiện tố giác tội phạm tại Công an huyện AA theo đúng quy định của pháp luật tố tụng hình sự đối với hành vi của ông Đoàn Ngọc A mà bà C cho rằng có dấu hiệu xâm hại con của bà C là cháu Nguyễn Khánh Hà. Sau khi tiến hành kiểm tra, xác minh tố giác của bà C, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện AA đã có Quyết định không khởi tố vụ án hình sự đối với vụ “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” với lý do: hành vi của ông Đoàn Ngọc A không có sự việc phạm tội. Và theo Thông báo kết quả giải quyết nguồn tin tội phạm số 565 ngày 03/4/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện AA xác định: không có tài liệu, chứng cứ khác chứng minh cháu Nguyễn Khánh Hà được người khác hướng dẫn, dụ dỗ, tố giác, báo thông tin giả nên không xem xét xử lý vi phạm hành chính đối với bà Nguyễn Thị C. Cho nên, hành vi tố giác của bà C không trái pháp luật.

Tại Điều 584 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định về “Căn cứ phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Người nào có hành vi xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín, tài sản, quyền, A ích hợp pháp khác của người khác mà gây thiệt hại thì phải bồi thường, trừ trường hợp Bộ luật này, luật khác có liên quan quy định khác”. Theo Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao quy định: về nguyên tắc chung thì trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng chỉ phát sinh khi có đầy đủ các yếu tố sau đây: Phải có thiệt hại xảy ra, phải có hành vi trái pháp luật, phải có mối quan hệ nhân quả giữa thiệt hại xảy ra và hành vi trái pháp luật. Thiệt hại xảy ra phải là kết quả tất yếu của hành vi trái pháp luật và ngược lại hành vi trái pháp luật là nguyên nhân gây ra thiệt hại. Phải có lỗi cố ý của người gây thiệt hại.

Ông A cho rằng việc bà C tố giác đến Công an huyện AA làm ông xấu hổ, lo sợ với mọi người xung quanh và bà C đã đi nói với nhiều người rằng ông làm hại con của bà C trong khi chưa có kết quả điều tra của Cơ quan điều tra Công an huyện AA (Bút lục 75), là xâm phạm danh dự, nhân phẩm và uy tín của ông. Tuy nhiên, ông A không cung cấp được chứng cứ gì chứng minh bà C đi nói với nhiều người biết, cũng không có chứng cứ gì chứng minh hành vi tố giác tội

phạm của bà C là trái pháp luật, gây thiệt hại cho ông A đến danh dự, nhân phẩm, uy tín của ông A. Bà C xác định chỉ nói với mẹ chồng, ngoài ra không có nói với ai (Bút lục 75).

Tại đơn xin bổ sung, ông A cho rằng chị C đã nói với nhiều người gồm: bà Nguyễn Thị C, ông Nguyễn Thanh Tùng cư ngụ tại xóm Phụng, Châu Thành, Tiền Giang; bà Lê Thị Nghĩa, bà Vũ Thị Nhân, bà Nguyễn Thị Thi Trang. Tuy nhiên, ông A không cung cấp được xác nhận, lời khai của những người này và mối quan hệ của những người này với ông A, bà C; lời khai của họ có đảm bảo tính khách quan hay không, có mâu thuẫn gì với bà C hay không. Do đó, yêu cầu khởi kiện của ông A là không có căn cứ để chấp nhận.

Tại đơn kháng cáo sửa đổi, bổ sung đề ngày 15/3/2021, bà C đồng ý hỗ trợ cho ông A tiền xe đi đến Công an huyện AA làm việc số tiền là 1.000.000 đồng; là có A cho ông A, cần thiết ghi nhận.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà C, sửa án sơ thẩm, không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông A, ghi nhận sự tự nguyện của bà C hỗ trợ tiền xe cho ông A số tiền 1.000.000 đồng.

[3] Ý kiến của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Lập luận của người bảo vệ quyền A của bà C phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo của bà Nguyễn Thị C được chấp nhận nên bà C không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Những quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không giải quyết, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 584, điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 592, Điều 357 Bộ luật Dân sự, Điều 26 Luật Thi hành án dân sự; Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Nguyễn Thị C.

Sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 55/2020/DS-ST ngày 24/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện AA, tỉnh Tiền Giang.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đoàn Ngọc A.

Ghi nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Thị C hỗ trợ cho ông Đoàn Ngọc A chi phí đi lại số tiền 1.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí:

2.1. Án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Nguyễn Thị C không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Đoàn Ngọc A không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

2.2. Án phí dân sự phúc thẩm:

Bà Nguyễn Thị C không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Hoàn lại cho bà C số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 20638 ngày 05/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện AA.

- Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Tiền Giang;
  - TAND huyện AA;
  - THADS huyện AA;
  - Đăng công thông tin điện tử;
  - Các đương sự;
  - Lưu: VT, hồ sơ vụ án.
- DSPT-2021-H

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Huỳnh Việt Trung**

